

Số: 2587/KH-SLĐTBXH

An Giang, ngày 26 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng năm 2024

Căn cứ Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 25 tháng 11 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt; Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 11 tháng 02 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục đẩy mạnh triển khai Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2033 (gọi tắt là Đề án 06/CP) tại các bộ, ngành, địa phương năm 2024 và những năm tiếp theo;

Căn cứ Công văn số 5234/LĐTBXH-TT ngày 23 tháng 12 năm 2022 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc hướng dẫn chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội;

Căn cứ Quyết định số 2054/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2021 của UBND tỉnh về phương thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch số 360/KH-UBND ngày 15 tháng 05 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thí điểm thực hiện chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Châu Đốc và thị xã Tịnh Biên;

Thực hiện Công văn số 2403/VPUBND-KGVX ngày 16 tháng 5 năm 2024 của Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội; Công văn số 3076/VPUBND- KGVX ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc mở tài khoản nhận trợ cấp và thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt và Công văn số 3399/VPUBND-KGVX ngày 05 tháng 7 năm 2024 về việc lựa chọn ngân hàng thực hiện mở tài khoản nhận trợ cấp và chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt.

Căn cứ cuộc họp ngày 16/7/2024 giữa Sở Lao động – Thương binh và Xã hội với Bru điện tỉnh và các Ngân hàng tham gia về việc thống nhất nội dung triển khai thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng và các Kế hoạch/Phương án thực hiện, đăng ký tham gia thực hiện của Bru điện tỉnh, các Ngân hàng.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng năm 2024, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các văn bản chỉ đạo của Trung ương và UBND tỉnh về chi trả không dùng tiền mặt đến các đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt trong chi trả các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh theo nhiều phương thức hiện đại, tiện lợi, góp phần xây dựng chính sách điện tử, nâng cao khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán không dùng tiền mặt.

- Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức của người dân, các đối tượng thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội để có sự nhận định đúng về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước thực hiện chi trả không dùng tiền mặt; giúp người dân tiếp cận các dịch vụ xã hội một cách thuận lợi, nhanh chóng trên địa bàn quản lý, đảm bảo người dân “không ai bị bỏ lại phía sau”.

- Nâng cao năng lực cho cán bộ, quy trình nghiệp vụ giải quyết chính sách trợ giúp xã hội và chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đến các đối tượng thụ hưởng không làm phát sinh thủ tục hành chính, không làm thay đổi quy trình xử lý đối với công tác liên quan đến chi trả cho đối tượng hưởng chính sách an sinh xã hội.

- Quy trình chi trả phải bảo đảm đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng và phù hợp với từng đối tượng thụ hưởng, điều kiện ở địa phương.

- Đối tượng thụ hưởng có quyền lựa chọn hình thức chi trả phù hợp, khuyến khích đối tượng có tài khoản và mong muốn chi trả trợ cấp qua tài khoản để đảm bảo mục tiêu thanh toán không dùng tiền mặt với chi phí phù hợp, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đối tượng hưởng lợi.

- Đảm bảo trang thiết bị, cơ sở vật chất, công nghệ phục vụ cho việc chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng thụ hưởng trên địa bàn tỉnh.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ

1. Phạm vi: Tổ chức chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội còn lại đủ điều kiện mở tài khoản trên địa bàn thành phố Châu Đốc, thị xã Tịnh Biên và tiếp tục triển khai thực hiện đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản ở các huyện, thị xã, thành phố còn lại trên địa bàn tỉnh (*ưu tiên trên địa bàn các phường, thị trấn nội ô*).

2. Đối tượng:

Đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng (theo Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội); hộ gia đình, cá nhân nhận chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng.

Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh.

3. Phương thức chi trả và mức phí chi trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ trực tiếp thực hiện

a) Phương thức chi trả

Việc thực hiện chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh được thực hiện thông qua hệ thống Bưu điện tỉnh (đơn vị cung cấp dịch vụ) qua 02 hình thức:

- Chi trả qua tài khoản nhận trợ cấp đối với đối tượng có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản;

- Chi trả bằng tiền mặt đến địa chỉ của các đối tượng thuộc các trường hợp đặc biệt như: Người cao tuổi, người khuyết tật không thể đi lại được, không sử dụng được điện thoại, không có người ủy quyền và trường hợp đặc biệt khác...

b) Mức chi phí chi trả

Thực hiện theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 34 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội; khoản 7 Điều 3 Thông tư số 76/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn khoản 1 và khoản 2 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội.

Mức phí chi trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ thực hiện việc mở, duy trì tài khoản nhận trợ cấp (tài khoản ngân hàng/tài khoản số/ví điện tử,..) và thực hiện chi trả chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh là 5.000 đồng/đối tượng/tháng (bao gồm phương thức chi trả không dùng tiền mặt và chi trả trực tiếp tại địa chỉ của đối tượng).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Truyền thông nâng cao nhận thức về phương thức chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội

Đẩy mạnh, đa dạng hóa các hoạt động truyền thông làm thay đổi nhận thức của cán bộ, đảng viên, đối tượng, gia đình đối tượng và cộng đồng về việc chuyển đổi hình thức chi trả chính sách trợ giúp xã hội bằng tiền mặt sang hình thức chi trả không dùng tiền mặt cho đối tượng thụ hưởng.

Tập trung truyền thông tới 3 nhóm đối tượng chính: (1) Đối tượng hưởng chính sách trợ giúp xã hội/người giám hộ/người được ủy quyền/gia đình đối tượng, (2) Trưởng/Phó khóm, ấp; cán bộ, đoàn thể liên quan, (3) Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội các cấp.

Nội dung truyền thông về lợi ích, quy trình, hồ sơ, thủ tục chuẩn bị cho việc mở tài khoản nhận trợ cấp cho đối tượng thụ hưởng, các điều kiện cần thiết cho việc chi trả chính sách trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

2. Thực hiện thu thập, cập nhật thông tin tài khoản hỗ trợ chi trả không dùng tiền mặt vào hệ thống phần mềm

Rà soát, phân loại, đối chiếu, cập nhật danh sách đối tượng thực hiện chi trả bằng tiền mặt và danh sách đối tượng đủ điều kiện mở tài khoản và có mong muốn chi trả qua tài khoản trên địa bàn như: họ tên, ngày/tháng/năm sinh, số CCCD/số định danh cá nhân, số điện thoại,...(trong đó ưu tiên mở tài khoản cho đối tượng bảo trợ xã hội sống trên địa bàn các phường, thị trấn nội ô). Tổng hợp số lượng và danh sách kèm thông tin chi tiết của đối tượng gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (qua Phòng Bảo trợ xã hội).

Tổ chức cho đối tượng, người giám hộ, người được ủy quyền đăng ký phương thức chi trả.

Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với UBND cấp xã hoàn thành việc làm sạch, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu thông tin đối tượng; cập nhật biến động tăng, giảm hàng tháng, tổng hợp báo cáo và lập danh sách chi trả trên Hệ thống “Đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến” đảm bảo kết nối trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, nhằm phục vụ tốt cho công tác quản lý, chi trả chế độ trợ giúp xã hội không dùng tiền mặt.

3. Xây dựng phương án thanh toán và tăng cường mạng lưới chi trả

- Bưu điện tỉnh xây dựng phương án hỗ trợ chi trả qua tài khoản nhận trợ cấp và chi trả tiền mặt tới địa chỉ đến các đối tượng.

- Các chi nhánh Ngân hàng tham gia xây dựng kế hoạch thực hiện mở tài khoản nhận trợ cấp và chi trả chính sách an sinh xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng.

4. Mở tài khoản nhận trợ cấp cho các đối tượng đủ điều kiện và mong muốn chi trả qua tài khoản

- Việc mở tài khoản nhận trợ cấp cho đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng do cán bộ ngân hàng tham gia trực tiếp hướng dẫn và mở tài khoản cho đối tượng tại trụ sở UBND cấp xã hoặc địa điểm giao dịch của Bưu cục/Bưu điện văn hóa xã hoặc văn phòng khóm/ấp.

- Đối với những đối tượng đảm bảo sức khỏe, năng lực hành vi dân sự và pháp luật dân sự được mở tài khoản chính chủ. Đối với các trường hợp đối tượng đặc biệt (đau ốm, khuyết tật không thể đi lại được và không có người nhận thay hoặc trường hợp đặc biệt khác), thì các Ngân hàng (*tại địa bàn đăng ký phụ trách*) có trách nhiệm thực hiện mở tài khoản thông qua người giám hộ, người được ủy quyền theo pháp luật.

- Bưu điện tỉnh, các Ngân hàng tham gia phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện, UBND cấp xã kiểm tra dữ liệu danh sách và tổng hợp danh sách đăng ký để mở tài khoản cho đối tượng có đủ điều kiện và mong muốn chi trả qua tài khoản (*hoặc người giám hộ, người được ủy quyền*). Tổ chức cấp phát tài khoản ngân hàng và hướng dẫn cách thức sử dụng tài khoản bảo mật an toàn.

5. Thực hiện chi trả cho đối tượng

- Đối với đối tượng sử dụng hình thức chi trả không dùng tiền mặt: Hàng tháng, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội cấp huyện chủ động phối hợp với Buu điện cấp huyện cập nhật danh sách đối tượng (*danh sách chi trả trong tháng tăng, giảm, điều chỉnh nếu có*) để tiến hành thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt qua tài khoản cho đối tượng.

- Đối với các trường hợp đặc biệt (đau ốm, khuyết tật không thể đi lại được và không có người nhận thay hoặc trường hợp đặc biệt khác) mà chưa mở được tài khoản, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Buu điện cấp huyện có trách nhiệm chi trả bằng tiền mặt đến địa chỉ nhà của đối tượng theo quy định.

6. Giám sát thực hiện và đánh giá

- Tăng cường cơ chế hợp tác, phối hợp, trao đổi thông tin giữa các Ngân hàng, Buu điện tỉnh với Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan để kịp thời phòng ngừa, phát hiện, điều tra, xử lý hành vi vi phạm pháp luật trong hoạt động chi trả không dùng tiền mặt.

- Tiếp tục triển khai các giải pháp đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật; ngăn ngừa rủi ro phát sinh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đối tượng khi sử dụng dịch vụ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện và báo cáo đánh giá kết quả chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội để kịp thời tổng hợp, báo cáo về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn ngân sách nhà nước được bố trí trong dự toán chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị và các địa phương để thực hiện Kế hoạch và quản lý, sử dụng kinh phí theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

- Nguồn kinh phí ngân sách để thực hiện chi phí chi trả cho tổ chức dịch vụ chi trả thực hiện theo quy định hiện hành.

- Nguồn huy động của đơn vị cung cấp dịch vụ chi trả và các nguồn huy động hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì phối hợp với sở, ngành và các đơn vị có liên quan tổ chức chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt cho đối tượng bảo trợ xã hội còn lại đủ điều kiện mở tài khoản trên địa bàn thành phố Châu Đốc, thị xã Tịnh Biên và tiếp tục triển khai thực hiện đối với đối tượng bảo trợ xã hội sống tại cộng đồng có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản ở các huyện, thị xã, thành phố còn lại trên địa bàn tỉnh (*ưu tiên trên địa bàn các phường, thị trấn nội ô*).

- Phổ biến, tuyên truyền, truyền thông nâng cao nhận thức cho cán bộ và người dân về phương thức chi trả không dùng tiền mặt.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chi trả cho đối tượng; sơ, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch và báo cáo Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông: Chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cộng đồng, người dân về phương thức chi trả chính sách an sinh xã hội không dùng tiền mặt nhằm tạo sự đồng thuận, ủng hộ của chính quyền địa phương các cấp và của đối tượng thụ hưởng chính sách.

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội rà soát việc kết nối, chia sẻ, đồng bộ dữ liệu Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh với Hệ thống đăng ký, giải quyết chính sách trợ giúp xã hội trực tuyến; góp phần thúc đẩy công tác chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt đối với chính sách trợ giúp xã hội nhanh chóng, kịp thời.

3. Công an tỉnh: Chỉ đạo công an cấp xã phối hợp với công chức văn hóa – xã hội cấp xã rà soát tiếp tục đối sánh và làm sạch dữ liệu đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn theo Quy trình rà soát, cập nhật tài khoản thanh toán trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt trên nền Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (quy định tại Công văn số 49/UBND-NC ngày 12/01/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện quy trình chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt).

4. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo khả năng cân đối ngân sách địa phương, đảm bảo nguồn kinh phí chi trả thực hiện chính sách trợ giúp xã hội đối với các đối tượng bảo trợ xã hội trong dự toán ngân sách hàng năm cho các địa phương theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn hiện hành để thực hiện.

5. Bưu điện tỉnh

Quản triệt chủ trương, phương thức thực hiện chuyển đổi số trong chi trả an sinh xã hội không dùng tiền về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội đến cán bộ, nhân viên thực hiện chi trả của Bưu điện.

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan hỗ trợ mở tài khoản nhận trợ cấp (*đảm bảo không làm phát sinh chi phí mở và duy trì tài khoản nhận trợ cấp của đối tượng*).

Phối hợp chặt chẽ, đồng thuận với Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức tuyên truyền, thu thập thông tin hồ sơ mở tài khoản nhận trợ cấp cho đối tượng thụ hưởng (căn cước công dân, số điện thoại...); đối chiếu, tổng hợp danh sách đối tượng đủ điều kiện chi trả qua tài khoản, danh sách chi trả tiền mặt tại nhà với danh sách đối tượng hiện hưởng, tránh bỏ sót đối tượng.

Tăng cường và duy trì các điểm chi trả tại khóm, ấp nhằm đảm bảo phục vụ nhóm đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng.

Tiếp tục hỗ trợ cán bộ xã, phường, thị trấn hàng tháng trong công tác quản lý đối tượng; phối hợp hỗ trợ đơn vị thực hiện công tác liên quan đến chi trả bảo trợ xã hội theo mức quy định tại công văn số 401/BĐAG-KHKD ngày

06/3/2019 của Bưu điện tỉnh An Giang.

6. Các Ngân hàng

Xây dựng kế hoạch tham gia trong công tác mở tài khoản và đăng ký địa bàn phụ trách, cấp thẻ ATM cho đối tượng; đảm bảo các ưu đãi như sau: miễn phí quản lý tài khoản; miễn phí SMS biến động số dư; miễn phí SMS xác thực giao dịch; miễn phí phát hành, phí thường niên thẻ ATM; miễn phí rút tiền mặt tại trụ ATM thuộc ngân hàng.

Tạo điều kiện thuận lợi nhất cho đối tượng bảo trợ xã hội trong suốt thời gian đối tượng được hưởng trợ cấp, không thu phí và không gây bất kỳ phiền hà nào cho đối tượng thụ hưởng chính sách, kịp thời trao đổi thông tin với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Bưu điện cấp huyện khi đối tượng hưởng có phát sinh vấn đề vướng mắc trong việc nhận trợ cấp.

Trong kỳ chi trả trợ cấp hàng tháng, tại các điểm chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội ở các phường/thị trấn, bố trí cử cán bộ phối hợp với phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp xã triển khai tổ chức truyền thông đến đối tượng, thân nhân đối tượng bảo trợ xã hội; thu thập thông tin liên quan đến đối tượng để thực hiện quy trình mở tài khoản nhận trợ cấp cho đối tượng; hướng dẫn gia đình các đối tượng bảo trợ xã hội kê khai, hoàn thiện hồ sơ đăng ký mở tài khoản nhận trợ cấp xã hội qua hệ thống các Ngân hàng; tổ chức phát hành thẻ cho các đối tượng đủ điều kiện và hướng dẫn đối tượng sử dụng tài khoản.

7. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố còn lại trên địa bàn tỉnh

- Bám sát các nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch này, xây dựng Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số trong chi trả ASXH không dùng tiền mặt về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn đảm bảo tính minh bạch, hiệu quả trong việc quản lý chi trả của Nhà nước.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nâng cao nhận thức của người dân, các đối tượng thụ hưởng chính sách trợ giúp xã hội để có sự nhận định đúng về chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước thực hiện chi trả không dùng tiền mặt.

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội ký hợp đồng với Bưu điện cấp huyện thực hiện chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn (*hợp đồng thể hiện rõ nội dung thực hiện chi trả theo 02 hình thức: qua tài khoản nhận trợ cấp đối với đối tượng có tài khoản và mong muốn chi trả qua tài khoản; các trường hợp đặc biệt như: Người cao tuổi, người khuyết tật không thể đi lại được, không sử dụng được điện thoại, không có người ủy quyền và trường hợp đặc biệt khác..., đơn vị dịch vụ có trách nhiệm chi trả tiền mặt tới địa chỉ của đối tượng hoặc thông qua người đại diện hợp pháp theo quy định của pháp luật).*

- Chỉ đạo Phòng Tài chính - Kế hoạch, Kho bạc Nhà nước cấp huyện thực hiện hướng dẫn, kiểm tra, quản lý và chi trả các khoản chi ngân sách Nhà nước về chính sách trợ giúp xã hội.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Tuyên truyền, thu thập thông tin hồ sơ mở tài khoản cho đối tượng;

thường xuyên rà soát cập nhật tình hình biến động đối tượng bảo trợ xã hội tăng, giảm để điều chỉnh kịp thời về điều kiện hưởng trợ cấp của đối tượng, đảm bảo thực hiện đúng, đủ theo quy định.

+ Trong kỳ chi trả trợ cấp hàng tháng tại điểm chi trả cho các đối tượng bảo trợ xã hội của phường, thị trấn cử công chức chuyên môn đến địa điểm chi trả phối hợp cùng cán bộ Ngân hàng tham gia để hỗ trợ các đối tượng bảo trợ xã hội làm thủ tục mở tài khoản nhận trợ cấp không dùng tiền mặt.

+ Tạo điều kiện xác nhận giấy ủy quyền hoặc các nội dung khác có liên quan (nếu cần) để gia đình đối tượng bảo trợ xã hội căn cứ làm thủ tục mở tài khoản khi Ngân hàng đề nghị cung cấp.

+ Phối hợp chặt chẽ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, các Ngân hàng tham gia để hỗ trợ làm thủ tục mở tài khoản nhận trợ cấp cho các đối tượng bảo trợ xã hội đủ điều kiện mở tài khoản và đối tượng mới hưởng chế độ (khi đối tượng đủ điều kiện hưởng trợ cấp xã hội thì đồng thời hướng dẫn luôn thủ tục mở tài khoản đăng ký nhận trợ cấp không dùng tiền mặt).

- Báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện thu thập cập nhật thông tin về tài khoản nhận trợ cấp của đối tượng bảo trợ xã hội trước ngày 30 tây hàng tháng gửi về Sở Lao động – Thương binh và Xã hội.

VI. THỜI GIAN VÀ CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

- Thời gian thực hiện:

+ Khẩn trương thực hiện từ khi Kế hoạch này được ban hành.

+ Công văn số 1788/SLĐTBXH-BTXH ngày 04/6/2024 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện chuyển đổi số trong chi trả ASXH không dùng tiền mặt về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh được bãi bỏ.

- Chế độ báo cáo: Căn cứ nội dung của Kế hoạch, các sở, ngành, đơn vị có liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chủ động, nghiêm túc triển khai thực hiện; báo cáo kết quả thực hiện về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp chung, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị và địa phương kịp thời báo cáo về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Các sở, ngành liên quan;
- Bru điện tỉnh An Giang;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử Sở;
- Lưu: VT, P.BTXH.

GIÁM ĐỐC

Châu Văn Ly